

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
KHOA KẾ HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN
BỘ MÔN DỰ BÁO

GIÁO TRÌNH

**DỰ BÁO PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI**



NHÀ XUẤT BẢN
THỐNG KÊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ QUỐC DÂN



LỜI NÓI ĐẦU

Môn học Dự báo Kinh tế đã được đưa vào giảng dạy ở trường Đại học Kinh tế Quốc dân từ năm 1974 với tài liệu ban đầu trình bày dưới dạng "Bài giảng Dự đoán Kinh tế". Năm 1985, giáo trình Dự đoán Kinh tế lần đầu tiên được xuất bản. Trong nhiều năm, giáo trình Dự đoán Kinh tế đã đáp ứng được yêu cầu giảng dạy và nghiên cứu cho các đối tượng: chính quy dài hạn, tại chức, cao học, nghiên cứu sinh và các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý.

Chuyển sang cơ chế quản lý mới, yêu cầu đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy đòi hỏi giáo trình Dự đoán Kinh tế phải được biên soạn lại theo hướng khoa học, hiện đại, Việt Nam, nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo trong điều kiện nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Lần xuất bản này, giáo trình được mang tên **Giáo trình Dự báo Phát triển Kinh tế - xã hội**, là sự kế thừa và phát triển cả về lý thuyết và kinh nghiệm thực tiễn được tích lũy, đồng thời đổi mới một cách căn bản về nội dung, để phù hợp với tư duy kinh tế mới và đào tạo cho hai nhóm ngành Kinh tế và Quản trị Kinh doanh.

Giáo trình được kết cấu thành ba phần chính:

- Những vấn đề cơ bản về lý luận, phương pháp luận của Dự báo được trình bày trong chương 1,

- Hệ thống các phương pháp Dự báo sơ bản được trình bày trong các chương từ chương 2 đến chương 8,

- Các lĩnh vực và yếu tố dự báo chủ yếu được trình bày trong các chương từ chương 9 đến chương 13

Tham gia biên soạn và chỉnh lý gồm các tác giả:

GVC. Trần Đại là đồng chủ biên và trực tiếp biên soạn các chương 1, 2, 4, 5, 6, 7 và chương 8.

TS. Lê Huy Đức - đồng chủ biên, trực tiếp biên soạn các chương 3, 9, 10, 11, 12, 13; sửa chữa và bổ sung chương 1, 4 và 8.

ThS. Lê Quang Cảnh thực hiện chỉnh lý và biên soạn một số phần của chương 1 và chương 4.

Bộ môn Dự báo Phát triển Kinh tế - Xã hội xin chân thành cảm ơn Hội đồng Khoa học và Kế hoạch và Phát triển, GS. Tôn Tích Thạch, GS. TS. Trần Túc, GS. TS. Vũ Thị Ngọc Phùng (Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội), PGS. TSKH. Nguyễn Quang Thái, Phó viện trưởng Viện Chiến lược Phát triển - Bộ Kế hoạch và Đầu tư và TS. Lê Anh Sơn, Phó viện trưởng Viện Chiến lược Phát triển - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về những ý kiến đóng góp quý báu để hoàn thành nội dung trong lần xuất bản này.

Tuy nhiên, do nhiều lý do khác nhau, giáo trình xuất bản lần này không tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót, các tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp xây dựng của người đọc để lần xuất bản sau giáo trình được hoàn thiện hơn.

Hà Nội, tháng 1 năm 2003

KHOA KẾ HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN CỦA DỰ BÁO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Vị trí của dự báo trong việc ra quyết định quản lý các quá trình kinh tế - xã hội

1.1. Khái niệm về dự báo

Thuật ngữ dự báo có nguồn gốc từ tiếng Hy Lạp "Pro" (nghĩa là trước) và "grosis" (có nghĩa là biết), "progrosis" nghĩa là biết tri ớc. Bản thân thuật ngữ dự báo đã nói lên thuộc tính không thể thiếu được của bộ não con người: đó là sự phản ánh vượt trước. Trong quá trình tồn tại và phát triển con người luôn hướng về phía trước, cố gắng hướng tới một tương lai ngày một tốt đẹp hơn. Những cố gắng ban đầu đó được thể hiện dưới hình thức là các ước đoán, những hy vọng thiếu căn cứ, những ước muốn viễn vông không tưởng, những tính toán ước lượng thiếu cơ sở khoa học và mang nặng tính kinh nghiệm.

Từ cổ xưa dự báo đã được áp dụng trong cuộc sống hàng ngày, nhưng mang nặng màu sắc thần bí tôn giáo, thể hiện ở các câu tiên tri, lời bói toán. Ngay từ thời cổ Hy Lạp người ta đã phân chia các lĩnh vực dự báo thành:

- Các hiện tượng tự nhiên như: Thời tiết, nhật thực, nguyệt thực...

- Các hiện tượng xã hội: Sự xuất hiện và kết thúc các cuộc chiến tranh, sự hưng thịnh hay suy vong của một thể chế chính trị...

- Các hiện tượng về đời sống xã hội như khả năng giàu có, về bệnh tật, sinh tử, về sự phát đạt của các dòng họ...

Suốt nhiều thế kỷ trước dự báo không được vận dụng một cách khoa học và không có tính tích cực, bởi vì đây là thời kỳ lý thuyết tôn giáo không tưởng và triết học duy tâm chiếm vai trò thống trị trong tư duy nhận thức thế giới. Giai cấp thống trị đã lợi dụng nó làm công cụ thống trị và mê hoặc người dân nghèo khổ. Đến thế kỷ XVI, XVII khi các môn khoa học tự nhiên như toán học, vật lý học, hoá học và thiên văn học đã phát triển, các dự báo có tính khoa học mới dần dần xuất hiện. Tuy nhiên lúc đầu các dự báo với độ chính xác cao thường được áp dụng trong vật lý cổ điển, hoá học và đặt trong phạm vi không gian và thời gian rất ngắn. Sau đó xuất hiện nhiều dự báo mà hiện tượng dự báo rất phức tạp, chịu sự tác động của nhiều nhân tố: tiến bộ khoa học - kỹ thuật, sự phát triển kinh tế - xã hội, chính trị, sự thay đổi về tâm lý và chuẩn mực đạo đức xã hội, đòi hỏi dự báo phải vận dụng các phương pháp thống kê xác suất (dự báo với một độ tin cậy nào đó chứ không hoàn toàn chính xác).

Học thuyết của C. Mác đã mở ra khả năng mới về sự tiên đoán có tính khoa học về các hình thái kinh tế - xã hội. Mác và Ăng ghen là người đầu tiên đề ra và giải thích một cách sâu sắc rằng mâu thuẫn chính là động lực phát triển của mọi hình thái kinh tế - xã hội và sự tất yếu khách quan của việc chuyển từ hình thái kinh tế - xã hội này sang hình thái kinh tế - xã hội khác tiến bộ hơn. Hai ông cho rằng các hiện tượng kinh tế - xã hội vận động và phát triển theo thời gian; hiện

tại bao giờ cũng mang dấu vết trong quá khứ còn tương lai do quá khứ và hiện tại phát triển tạo thành. Khi liên hệ một cách thận trọng với kinh nghiệm của quá khứ để rút ra bài học sâu sắc từ thực tiễn sinh động, không thể phủ nhận được những tiên đoán thiên tài của Lênin, một di sản có tính chất kinh điển. Ông đã tổng quát hoá các khuynh hướng phát triển của các hiện tượng phức tạp nhất trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội và khoa học và tập trung đầu tư cho kế hoạch điện khí hoá Nhà nước Xô Viết đầu tiên.

Như vậy, dự báo đã từ thân bí kinh nghiệm phát triển thành bộ môn khoa học độc lập. Ngày nay vai trò của dự báo ngày càng được khẳng định và tăng lên đáng kể trong mọi lĩnh vực và cấp độ của đời sống xã hội. Đó là do quy mô của nền kinh tế ngày càng lớn, cấu trúc của nền kinh tế - xã hội ngày càng phức tạp. Việc tổng hợp các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình phát triển nền kinh tế quốc dân, việc vạch ra các luận chứng để xây dựng chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển, việc lựa chọn các phương án để xem xét khả năng thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội ngày càng tăng lên.

Như vậy có thể hiểu dự báo là sự tiên đoán có căn cứ khoa học, mang tính chất xác suất về mức độ, nội dung, các mối quan hệ, trạng thái, xu hướng phát triển của đối tượng nghiên cứu hoặc về cách thức và thời hạn đạt được các mục tiêu nhất định đã đề ra trong tương lai.

Tiên đoán là hình thức phản ánh vượt trước về thời gian hiện thực khách quan, đó là kết quả nhận thức chủ quan của con người dựa trên cơ sở nhận thức quy luật khách quan trong sự vận động và phát triển của sự vật và hiện tượng. Có thể phân biệt ba loại tiên đoán:

+ Tiên đoán không khoa học: Đó là các tiên đoán không có cơ sở khoa học, thường dựa trên các mối quan hệ qua lại có tính tưởng tượng, không hiện thực, được cấu trúc một cách giả tạo, hoặc những phát hiện có tính chất bất chợt. Các hình thức như bói toán, tiên tri, các luận điệu tuyên truyền của các thế lực thù địch,... thuộc loại tiên đoán này.

+ Tiên đoán kinh nghiệm: Các tiên đoán hình thành qua kinh nghiệm thực tế dựa vào các mối quan hệ qua lại thường xuyên trong thực tế hoặc tưởng tượng mà không trên cơ sở phân tích cấu trúc lý thuyết, nghiên cứu quy luật hay đánh giá kinh nghiệm. Loại tiên đoán này ít nhiều có cơ sở song lại không giải thích được sự vận động của đối tượng và đa số mới chỉ dừng lại ở mức độ định tính.

+ Tiên đoán khoa học: Đây là tiên đoán dựa trên việc phân tích mối quan hệ qua lại giữa các đối tượng trong khuôn khổ của một hệ thống lý luận khoa học nhất định. Nó dựa trên việc phân tích tính quy luật phát triển của đối tượng dự báo và các điều kiện ban đầu với tư cách như là các giả thiết. Tiên đoán khoa học là kết quả của sự kết hợp giữa những phân tích định tính và những phân tích định lượng các quá trình cần dự báo. Chỉ có dự báo khoa học mới đảm bảo độ tin cậy cao và là cơ sở vững chắc cho việc thông qua các quyết định quản lý khoa học.

Dự báo bao giờ cũng có thời gian xác định, hay là tầm xa dự báo. Tầm xa dự báo là khoảng cách thời gian tối đa từ hiện tại đến thời điểm phát biểu dự báo. Khoảng cách này phụ thuộc vào nhiều nhân tố: Sự thay đổi của đối tượng dự báo, mức độ ổn định của các nhân tố ảnh hưởng, độ dài thời kỳ tiền sử...

1.2. Tính chất của dự báo

Dự báo mang tính xác suất. Mỗi đối tượng dự báo đều vận động theo một quy luật nào đó, một quỹ đạo nhất định nào đó, đồng thời trong quá trình phát triển nó luôn luôn chịu sự tác động của môi trường hay các yếu tố bên ngoài. Bản thân môi trường hay các yếu tố tác động không phải đứng im mà luôn luôn trong trạng thái vận động và phát triển không ngừng. Về phía chủ thể dự báo, những thông tin và hiểu biết về đối tượng ở tương lai bao giờ cũng nghèo nàn hơn hiện tại. Vì vậy, dù trình độ dự báo có hoàn thiện đến đâu cũng không dám chắc rằng đánh giá dự báo là hoàn toàn chính xác. Hay nói một cách khác dự báo bao giờ cũng mang tính xác suất.

✓ *Dự báo là đáng tin cậy.* Dự báo mang tính xác suất nhưng đáng tin cậy vì nó dựa trên những cơ sở lý luận và phương pháp luận khoa học. Đó là phép biện chứng duy vật và lịch sử, hệ thống các lý luận khoa học về kinh tế và xã hội, phương pháp và công cụ xử lý thông tin ngày càng hiện đại. Xét về mặt bản chất, dự báo là sự phản ánh vượt trước, là những giả thiết về sự phát triển của đối tượng dự báo trong tương lai được đưa ra trên cơ sở nhận thức các quy luật phát triển và những điều kiện ban đầu với tư cách là những giả thiết. Theo đà phát triển của khoa học - kỹ thuật, trình độ nhận thức quy luật và các điều kiện ban đầu ngày càng được hoàn thiện thì độ tin cậy của dự báo cũng không ngừng được nâng cao.

✓ *Dự báo mang tính đa phương án.* Mỗi dự báo được thực hiện trên những tập hợp các giả thiết nhất định - dự báo có điều kiện. Tập hợp các giả thiết như vậy gọi là phong dự báo.

Dự báo có thể được tiến hành trên các phương án dự báo khác nhau do những nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau và vì vậy có thể có nhiều phương án dự báo khác nhau. Tính đa phương án một mặt là thuộc tính khách quan của dự báo nhưng mặt khác lại phù hợp với yêu cầu của công tác quản lý, nó làm cho việc ra quyết định cũng như chỉ đạo thực hiện quyết định quản lý trở nên linh hoạt hơn, dễ thích nghi với sự biến đổi vô cùng phức tạp của tình hình thực tế.

1.3. Chức năng và vai trò của dự báo phát triển kinh tế - xã hội

a. Chức năng

Theo quan điểm của triết học, dự báo là một hình thức nhận thức thế giới, nhận thức xã hội. Nó có hai chức năng cơ bản:

- Chức năng tham mưu: Trên cơ sở đánh giá thực trạng, phân tích xu hướng vận động và phát triển trong quá khứ, hiện tại và tương lai, dự báo sẽ cung cấp thông tin cần thiết, khách quan làm căn cứ cho việc ra quyết định quản lý và xây dựng chiến lược, kế hoạch hoá các chương trình, dự án,... Người quản lý và hoạch định chiến lược, người lập kế hoạch có nhiệm vụ phải lựa chọn trong số các phương án có thể có, tìm ra các phương án có tính khả thi cao nhất, có hiệu quả cao nhất. Để thực hiện tốt chức năng này dự báo phải thật sự đảm bảo tính khách quan, khoa học và tính độc lập tương đối với các cơ quan quản lý và hoạch định chính sách.

- Chức năng khuyến nghị hay điều chỉnh. Với chức năng này dự báo tiên đoán các hậu quả có thể nảy sinh trong quá